

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM

Địa chỉ: 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08.38729.748 Fax: 08.38726.386



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

TP. Hồ Chí Minh, Tháng 4 năm 2016

MỤC LỤC

	Trang
I. THÔNG TIN CHUNG.....	3
1. Thông tin khái quát	3
2. Quá trình hình thành, phát triển của Tổng công ty.....	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	5
5. Định hướng phát triển.....	6
6. Các rủi ro.....	7
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự.....	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	10
4. Tình hình tài chính.....	10
5. Cơ cấu cổ đông, thay thế vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	11
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	13
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015.....	13
2. Tình hình tài chính.....	15
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	16
4. Kế hoạch phát triển trong năm 2016.....	17
5. Giải trình của ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán.....	18
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY.....	19
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng Cty.....	19
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban TGD Tổng Cty.....	19
3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.....	20
V. QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY.....	20
1. Hội đồng quản trị.....	20
2. Ban kiểm soát.....	24
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, Ban KS.....	30
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	31
1. Ý kiến kiểm toán.....	31
2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 được kiểm toán (đính kèm).....	32



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
Năm 2015

I. THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

- Tên tiếng Việt : **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM**
- Tên tiếng Anh : **SOUTHERN WATERBORNE TRANSPORT JOINT STOCK CORPORATION**
- Tên viết tắt : **SOWATCO**
- Địa chỉ : **298 Huỳnh Tấn Phát, P.Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.**
- Điện thoại : **84.8. 38.729.748** Fax: **84.8. 38.726.386.**
- Vốn điều lệ : **671.000.000.000 đồng**
- Tên cổ phiếu : **Tổng Công ty Cổ phần Đường sông Miền nam**
- Mệnh giá : **10.000đ/cổ phần**
- Mã cổ phiếu : **SWC**
- Số lượng cổ phiếu : **67.100.000 CP**
- Website : **www.sowatco.com.vn** E-mail: **sowatco@hcm.vnn.vn**

2. Quá trình hình thành, phát triển của Tổng công ty:

Tháng 8/1975, Tổng cục Giao thông vận tải quyết định thành lập Cục Đường sông miền Nam (là tiền thân của Tổng Công ty Đường sông miền Nam) trên cơ sở tiếp quản Nha Thủy vận của chế độ Việt Nam Cộng hoà để thực hiện chức năng làm công tác quản lý Nhà nước và quản lý một số đơn vị trực thuộc. Từ đó đến nay, SOWATCO đã phát triển qua 3 giai đoạn chính như sau:

▪ **Giai đoạn 1975 đến tháng 8/1996:**

Ngày 09/08/1975 tại Quyết định số 32-QĐ/TC, Tổng Cục Giao thông vận tải thành lập Cục Đường sông miền Nam. Sau đó, Tổng Công ty Đường sông miền Nam đã phát triển qua các tên gọi khác nhau như Phân Cục Đường sông (ngày 06/8/1976), Xí nghiệp Liên hợp Vận tải sông Cửu Long (ngày 30/01/1979), Liên hiệp các Xí nghiệp Vận tải Đường sông số 2 (ngày 15/12/1984), Tổng Công ty Vận tải đường thủy II (ngày 28/02/1992) và Công ty Vận Tải đường thủy II (ngày 14/09/1993).

▪ **Giai đoạn 1996 đến tháng 6/2003:**

Thực hiện Quyết định 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập một số doanh nghiệp Nhà nước có đủ vốn, năng lực, tài sản và phương tiện, đủ điều kiện để trở thành các Công ty mạnh, Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 2124/QĐ-TCCB-LĐ ngày 13/8/1996 về việc thành lập Tổng Công ty Đường sông miền Nam hoạt động theo mô hình Tổng Công ty 90 với quy mô gồm Cơ quan Tổng Công ty, 5 Công ty thành viên hạch toán độc lập và 5 đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

▪ **Giai đoạn từ tháng 6/2003 đến nay:**

- Ngày 26/05/2003 tại Quyết định số 94/2003/QĐ-TTg, Tổng Công ty Đường sông miền Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thí điểm chuyển Tổng Công ty sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con, theo đó tại thời điểm thành lập Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần) và 3 Công ty liên doanh với nước ngoài.

- Ngày 26/6/2003 Bộ Giao thông vận tải đã có Quyết định số 1863/QĐ-BGTVT thành lập Công ty mẹ Tổng Công ty Đường sông miền Nam (SOWATCO). Tổng Công ty gồm Công ty mẹ, 5 Công ty con (là các công ty cổ phần), 3 Công ty liên doanh với nước ngoài và 3 Công ty liên kết.

- Ngày 04/7/2008 tại Quyết định số 854/QĐ-TTg, Tổng công ty Đường sông Miền nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án Cổ phần hóa.

- Ngày 09/6/2009 Tổng công ty Đường sông Miền nam chính thức chuyển thành Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền nam. Tổng công ty Cổ phần Đường sông Miền nam gồm 3 Công ty con (là các Công ty cổ phần), 2 Công ty liên doanh với nước ngoài và 2 Công ty liên kết.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh chính:

Tổng công ty có chức năng kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103013615 cấp lần đầu ngày 09/6/2009, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300447173 cấp ngày 26/04/2012 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Lĩnh vực ngành, nghề kinh doanh:

+ Đóng tàu và cầu kiện nổi.

+ Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác).

- + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Mua bán mũ bảo hiểm).
- + Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- + Bốc xếp hàng hóa
- + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.
- + Cung ứng và quản lý người lao động
- + Giáo dục nghề nghiệp
- + Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí, và các sản phẩm liên quan chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu, dầu nhờn, mua bán nước giải nhiệt động cơ, mua bán than đá.

b. Địa bàn kinh doanh chính:

Tổng công ty vận tải hàng hóa đường thủy nội địa và kinh doanh dầu nhờn của Honda cho các đại lý bán lẻ ở các tỉnh Miền Tây.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

Tổng công ty thực hiện mô hình quản trị của một công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết chứng khoán theo quy định luật doanh nghiệp và luật chứng khoán bao gồm:

- Các cổ đông công ty
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng giám đốc
- Các cán bộ quản lý

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Tổng giám đốc
- Phòng nhân sự hành chính
- Phòng tài chính kế toán
- Phòng kỹ thuật
- Phòng kinh doanh thương mại
- Phòng khai thác vận tải và dịch vụ hàng hải
- Phòng khai thác cảng
- Phòng rủi ro
- Phòng pháp chế



c. Các công ty con, công ty liên kết, liên doanh:

Stt	Tên công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty CP X.lắp Công trình	202 Lê lai, Q.1, TP.HCM	Xây dựng	4.410	70%
2	Cty CP DV XD và Cơ khí Đường thủy M.Nam	59 Phạm Ngọc Thạch, Q.3, TP.HCM	Tư vấn thiết kế	345	51%
3	Cty CP Đóng mới và SC P. tiện thủy Cần thơ	77 Trần Phú, TP.Cần Thơ	Đóng tàu	3.033	70%

Stt	Tên công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty CP Xây lắp Công trình và Thương mại 747	161/1 Trường Chinh, TP.Vinh, T. Nghệ An	Xây dựng	3.561	49%
2	Cty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền nam	38 Tôn thuyết thuyết, Quận 4, TP.HCM	Vận tải thủy	3.039	26,27%

Stt	Tên công ty liên doanh	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ thực góp (Trđ)	Tỷ lệ T.cty (%)
1	Cty Liên Doanh Phát triển Tiếp Vận số 1	Đường A5, P. Tân thuận, Q.7, TP.HCM	Khai thác cảng	155.730	37%
2	Cty Liên doanh Keppel Land Watco	Lê Lợi, Q.1, TP.HCM	Thuê địa ốc	320.184	16%

5. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo và giám sát ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các mức chỉ tiêu ngân sách hàng năm.

- Chủ động phối hợp và liên kết với các đối tác trong – ngoài nước để phát huy hết thế mạnh cơ sở hạ tầng và thiết bị của Sowatco để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Xác định mục tiêu và chiến lược kinh doanh của Sowatco là phát triển dịch vụ Logistics tại thị trường khu vực cảng Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía nam Việt Nam.
- Tăng cường năng lực khai thác cảng Long Bình, đặt biệt chú trọng ICD Long Bình nhằm hoàn thiện qui trình logistic, đây là chiến lược mà Sowatco sẽ thực hiện.
- Tập trung huấn luyện đội ngũ tiếp thị và bán hàng khối dầu nhờn, Bia nhằm tăng năng suất và hiệu quả của loại hình này
- Kiên quyết thực hiện các biện pháp mạnh mẽ trong công tác quản lý điều hành, từng bước nâng cao trách nhiệm mỗi bộ phận trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tái cấu trúc nguồn lực phù hợp với từng giai đoạn phát triển để đạt mục tiêu đề ra.
- Phát triển gắn liền với quản trị rủi ro
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển của từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tổng công ty:

Sản phẩm của Tổng công ty được các cơ quan kiểm định quốc tế chứng nhận đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường, xã hội và sức khỏe cộng đồng.

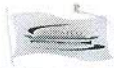
6. Các rủi ro: không có

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (Công ty mẹ):

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Tỷ lệ %
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu và thu khác	182.599	190.998	104,6
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	24.325	50.878	209,2
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	22.167	41.960	189,3
4	Cổ tức (%)	2,97	5,00	168,4



Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 Công ty mẹ đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu năm 2015 đạt 190.998 triệu đồng bằng 104,60% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận thực hiện trước thuế của Tổng công ty đạt 50.878 triệu đồng bằng 209,2% so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách ban điều hành (đến ngày 31/12/2015):

Danh sách lý lịch tóm tắt	Thông tin
1. Ông Đinh Việt Tùng + Giới tính: + Ngày tháng năm sinh: + Nơi sinh: + Quốc tịch: + Trình độ chuyên môn: + Chức vụ công tác tại Tổng công ty: + Số cổ phiếu sở hữu đại diện nhà nước, tỷ lệ sở hữu: + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân, tỷ lệ sở hữu:	Nam 30/10/1974 Sơn La Việt Nam Cử nhân luật, Thạc sỹ kinh tế Chủ tịch Hội đồng quản trị CP 14.894.800, chiếm 22,1979 % vốn điều lệ Không có
2. Ông Trương Quốc Hưng + Giới tính + Ngày tháng năm sinh + Nơi sinh + Quốc tịch + Trình độ chuyên môn + Chức vụ công tác tại Tổng công ty + Số cổ phiếu sở hữu đại diện nhà nước, tỷ lệ sở hữu: + Số cổ phiếu sở hữu cá nhân, tỷ lệ sở hữu:	Nam 11/11/1957 Bình Dương Việt Nam Thạc sỹ QTKD, cử nhân kế toán Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT CP 14.890.300, chiếm 22,1912% vốn điều lệ CP 2.600, chiếm 0,0038% vốn điều lệ

<p>3. Ông Tô Hữu Hùng</p> <p>+ Giới tính</p> <p>+ Ngày tháng năm sinh</p> <p>+ Nơi sinh</p> <p>+ Quốc tịch</p> <p>+ Trình độ chuyên môn</p> <p>+ Chức vụ công tác tại Tổng công ty</p> <p>+ Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</p> <p>+ Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</p>	<p>Nam</p> <p>16/04/1968</p> <p>Sài Gòn</p> <p>Việt Nam</p> <p>Thạc sĩ QTKD, kỹ sư kinh tế vận tải biển</p> <p>Phó Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT</p> <p>Không có</p> <p>CP 11.600, chiếm 0,0173% vốn điều lệ</p>
<p>4. Ông Trịnh Văn Quý</p> <p>+ Giới tính</p> <p>+ Ngày tháng năm sinh</p> <p>+ Nơi sinh</p> <p>+ Quốc tịch</p> <p>+ Trình độ chuyên môn</p> <p>+ Chức vụ công tác tại Tổng công ty</p> <p>+ Chức vụ công tác tại tổ chức khác:</p> <p>+ Số cổ phiếu sở hữu, tỷ lệ sở hữu</p>	<p>Nam</p> <p>15/5/1975</p> <p>Nam Định</p> <p>Việt Nam</p> <p>Cử nhân kế toán</p> <p>Giám đốc tài chính</p> <p>Không có</p> <p>CP 1.100, chiếm 0,0016% vốn điều lệ</p>

c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động:

Cơ cấu CBCNV (Cty mẹ)	Số lượng CBCNV tại 31/12/2015 (người)
1. Trên đại học (Thạc sĩ)	04
2. Đại học	54
3. Cao đẳng	05
4. Trung cấp	20
5. Trung học dạy nghề	264
6. Lao động phổ thông	97
Tổng cộng	444

- Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2015 đạt 8.200.000 đồng/người/tháng.



- Tổng công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với Tổng công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động để giảm bớt giờ làm đem lại hiệu quả cao. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian quy định mỗi tháng 2 kỳ vào giữa mỗi tháng và cuối mỗi tháng.

- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp tết, thưởng thi đua, thưởng tháng 13, thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm, thưởng động viên sản xuất... được Tổng công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.

- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động, đào tạo được Tổng công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- a. Các khoản đầu tư lớn: không có
- b. Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính (Số liệu hợp nhất):

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	% tăng (+), giảm (-)
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	1.106.600	1.123.682	101,54%
Doanh thu thuần	Tr.đ	489.928	216.048	-55,90%
Lợi nhuận từ HĐ SXKD	Tr.đ	52.325	70.675	135,07%
Lợi nhuận khác	Tr.đ	2.022	5.687	281,25%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	54.347	76.362	140,51%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	49.847	67.052	134,52%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	lần	2,29	3,05	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	2,15	2,81	

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,16	0,13	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,18	0,15	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	lần	28,76	7,75	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,44	0,19	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số LNST/DT thuần	lần	0,10	0,31	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	lần	0,05	0,07	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	lần	0,05	0,06	
+ Hệ số LN HDSXKD/DT thuần	lần	0,11	0,33	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần tại 31/12/2015:

- Tổng số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 67.100.000 cổ phiếu
 - + Cổ phiếu phổ thông: 67.100.000 cổ phiếu
 - + Cổ phiếu ưu đãi, khác: 0
 - + Cổ phiếu được chuyển nhượng tự do: 67.100.000 cổ phiếu
 - + Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

b. Cơ cấu cổ đông:

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông tại 31/12/2015:

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Nhà nước	01	44.675.400	66,58%
2	CBCNV và Cá nhân ngoài công ty	448	21.964.600	32,73%
3	Tổ chức	03	460.000	0,69%
	Tổng cộng	453	67.100.000	100%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng cty Đầu tư & Kinh Doanh Vốn Nhà Nước	80 Trần Hưng Đạo, TP Hà Nội	44.675.400	66,58%
2	Ông. Lưu Tiến Ngọc	P.308-310, tầng 3, tháp Hà nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội	10.000.000	14,9%
3	Bà. Lê Quỳnh Anh	P.308-310, tầng 3, tháp Hà nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội	10.000.000	14,9%
	Tổng cộng		64.675.400	96,38%

- Tên cá nhân thực hiện giao dịch: **Ông. Lưu Tiến Ngọc**
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi trở thành cổ đông lớn: 0CP (tỷ lệ 0%)
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 10.000.000CP
- Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 14,9%
- Ngày trở thành cổ đông lớn: 06/5/2015

- Tên cá nhân thực hiện giao dịch: **Bà. Lê Quỳnh Anh**
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi trở thành cổ đông lớn: 0CP (tỷ lệ 0%)
- Số lượng cổ phiếu đã mua: 10.000.000CP
- Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch: 14,9%
- Ngày trở thành cổ đông lớn: 06/5/2015

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác: không có

**III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2015 (Công ty mẹ):**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh (%) TH-2015/ TH-2014	So sánh (%) TH-2015/ KH-2015
Tổng doanh thu	483.918	182.599	190.998	(60,53)%	104,60%
LN trước thuế	36.829	24.325	50.878	138,14%	209,20%

- Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2015 đã hoàn thành so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu năm 2015 đạt 190.998 triệu đồng bằng 104,6% so với kế hoạch năm và giảm 60,53% so với cùng kỳ. Lợi nhuận thực hiện trước thuế của Tổng công ty đạt 50.878 triệu đồng bằng 209,2% so với kế hoạch và tăng 138,14% so với cùng kỳ năm trước.

- Nguyên nhân tổng doanh thu giảm năm 2015 giảm so với năm 2014 là:

1. Khối Kinh doanh thương mại :

Tổng công ty chỉ phân dầu nhờn tại khu vực các tỉnh Miền Tây (Từ Cần thơ đến Cà mau).

Các thị phần trước đây tại Hà Nội và các tỉnh Miền trung và Miền bắc Việt Nam được JX (Công ty sản xuất dầu nhờn Eneos) giao cho các đơn vị khác phân phối.

2. Khối Khai thác Cảng:

+ Sản lượng xếp dỡ hàng hóa trong năm 2015 :

- Tấn thông qua: 968.768 TTQ đạt 105,2% so với kế hoạch.
- Tấn bốc xếp: 1.043.059 TBX đạt 102,9% so với kế hoạch.

+ Khối Khai thác Cảng có tăng trưởng nhưng không đáng kể, nguyên nhân chủ yếu như sau :

a. Chưa đầu tư xây dựng cơ bản và hạ tầng trong một thời gian dài mặc dù Dự án đầu tư mở rộng xây dựng ICD Long Bình đã được Hội đồng Quản trị thông qua.

b. Diện tích khai thác thực tế Cảng Long Bình chỉ 45% so với tổng diện tích là 20 ha, nhưng tiền thuê đất và khấu hao phải tính đủ 100% diện tích.



c. Nhu cầu xếp dỡ gạo xuất khẩu hàng bao giảm do Chủ hàng đang có xu hướng đóng gạo bao vào container để xuất khẩu nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn cũng đã ảnh hưởng đến mặt hàng kinh doanh truyền thống trước đây. Sản lượng xếp dỡ gạo năm 2015 đạt 225.154 Tấn chỉ bằng 75% so với kế hoạch.

+ Doanh thu khôi khai thác Cảng năm 2015 đạt 48,9 tỉ đồng đạt 103,6% so với kế hoạch. Trong đó riêng Cảng Long Bình đạt 42,7 tỉ đồng tăng 8,5% so với kế hoạch.

3. Khối vận tải và dịch vụ hàng hải:

+ Sản lượng - doanh thu vận chuyển container và các dịch vụ nhà thầu của SOWATCO đạt 181.785 TEU tương ứng với doanh thu đạt 28,0 tỉ đồng bằng 100,2% so với kế hoạch.

+ Doanh thu lai dắt tàu biển đạt 108,9% kế hoạch tương ứng doanh thu 13,5 tỉ.

+ Bến Phao SOWATCO trong năm khai thác đạt 63,5% kế hoạch. Trong năm, chi phí cho loại hình này tăng rất nhiều vì tới hạn đăng kiểm và phải thực hiện theo một số tiêu chí về đăng kiểm mới của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

4. Khối công nghiệp đóng mới và sửa chữa phương tiện thủy:

+ Đối với Nhà máy SOWATCO Shipyard thuộc Công ty mẹ, đây là năm đầu tiên có nhiều thuận lợi về nguồn hàng và kinh doanh có lợi nhuận. Sản lượng thực hiện 17,3 tỉ đồng tăng 50% so với kế hoạch. Doanh thu năm 2015 Nhà máy SOWATCO Shipyard đạt 13,7 tỉ đồng tăng 36,1% kế hoạch năm.

+ Công ty Cổ phần Đóng mới và Sửa chữa Phương tiện thủy Cần Thơ, đây là một năm cũng gặp nhiều thuận lợi về nguồn hàng. Doanh thu đạt 14,2 tỉ đồng tăng 28,8% so với kế hoạch. Việc di dời đến địa điểm mới của Công ty vẫn chưa thực hiện, do đó ảnh hưởng đến việc phát triển kinh doanh.

5. Khối Xây dựng và tư vấn thiết kế :

+ Thị trường bất động sản đang khởi sắc, nhờ đó Công ty Cổ phần Xây lắp Công trình đã hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

+ Với lĩnh vực tư vấn thiết kế của Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy miền Nam, đơn vị gặp nhiều khó khăn về các dự án công trình thủy nên không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.



6. Khối Xuất khẩu Lao động:

Trung tâm Xuất khẩu Lao động Hà Nội thuộc Công ty mẹ: Doanh thu và lợi nhuận có sự tăng trưởng đáng kể từ thị trường truyền thống xuất khẩu thuyền viên sang Hàn Quốc với lĩnh vực đánh cá xa bờ, Trung tâm đã đẩy mạnh và mở rộng thêm việc xuất khẩu thuyền viên đánh cá gần bờ tại Hàn Quốc và Đài Loan. Trong năm đã đưa đi được 393 người tăng 64% so với kế hoạch năm tương ứng với doanh thu 9,8 tỉ đồng.

2. Tình hình tài chính (Số liệu báo cáo hợp nhất):

a. Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2015	Số đầu năm 2015	Chênh lệch Giá trị	Chênh lệch %
A – Tài Sản Ngắn Hạn	275.982	273.324	2.658	0,97
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	168.408	158.612	9.796	6,17
II. Các khoản đtư tài chính	58.388	67.100	(8.712)	(12,98)
III. Các khoản phải thu	27.285	31.068	(3.783)	(12,17)
IV. Hàng tồn kho	21.541	16.187	5.354	33,07
V. Tài sản ngắn hạn khác	360	357	3	0,84
B – Tài Sản Dài Hạn	847.700	833.275	14.425	1,73
I. Các khoản phải thu	53	53	0	0
II. Tài sản cố định	196.110	205.671	(9.561)	(4,65)
III. Tài sản dở dang	0	0	0	0
IV. Tài sản dở dang	4.043	4.107	(64)	(1,56)
V. Các khoản ĐT tài chính	641.808	617.068	24.740	4,01
VI. Tài sản dài hạn khác	5.686	6.376	(690)	(10,82)
Tổng cộng tài sản	1.123.682	1.106.599	17.083	1,54



b. Tình hình nợ phải trả, nguồn vốn:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2015	Số đầu năm 2015	Chênh lệch Giá trị	Chênh lệch %
A – Nợ phải trả	150.423	172.366	(21.943)	(11,35)
I. Nợ ngắn hạn	90.567	119.255	(28.688)	(24,05)
II. Nợ dài hạn	59.856	53.111	6.745	12,70
B – Vốn chủ sở hữu	973.259	934.233	39.026	4,18
I. Vốn chủ sở hữu	973.259	934.233	39.026	4,18
II. Nguồn kphí và quỹ khác	0	0	0	0
Tổng cộng nguồn vốn	1.123.682	1.106.599	17.083	1,54

- Nợ phải trả của Tổng công ty cuối năm 2015 giảm 21.943 triệu đồng tương đương giảm 11,35%.

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (khả năng thanh toán hiện hành) của Tổng công ty năm 2015 tăng so với năm 2014 đạt 3,05 lần (năm 2014 là 2,29 lần) đảm bảo mức độ an toàn đối với hoạt động tài chính của Tổng công ty. Hiện các khoản nợ của Tổng công ty luôn được thanh toán đúng kỳ hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

- + Tổng công ty ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý doanh nghiệp.
- + Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính – kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.
- + Mạnh dạn tinh gọn sắp xếp lại nhân sự, nâng cao năng lực quản trị.
- + Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.
- + Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty.



4. Kế hoạch phát triển trong năm 2016:

Hội đồng Quản trị thống nhất các chỉ tiêu kinh doanh năm 2016 trên cơ sở thực hiện năm 2015 và kế hoạch đầu tư mới năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ Tiêu (cty mẹ)	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Tỉ lệ %
1	Doanh thu và thu khác	190.998	225.770	118,2
2	Lợi nhuận trước thuế	50.878	56.676	111,4
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	41.960	52.941	126,2
4	Cổ tức	5,0	6,0	120,0

* Thực trạng về sản xuất kinh doanh các khối:

Đối với Công ty Mẹ :

1. Khối Vận chuyển container - Lai dắt và Dịch vụ:

+ Chi phí sửa chữa, trang bị tăng để thực hiện theo đúng yêu cầu của đăng kiểm.

+ Tuổi đời bình quân một số phương tiện thủy cao. Cụ thể : Sà lan vận chuyển container 13 chiếc/18/chiếc > 12 năm; 04 chiếc/18 chiếc > 10 năm. Tàu lai dắt 05 chiếc / 06 chiếc > 10 năm.

+ Sản lượng vận chuyển container bằng sà lan tự hành tại VICT giảm gần 600 TEU/ tháng nguyên nhân do lượng container thông qua tại đây chuyển sang đi bằng đường bộ nhiều hơn.

2. Khối Bốc xếp - Khai thác Cảng và Dịch vụ:

+ Diện tích khai thác thực tế Cảng Long Bình chỉ 35% so với tổng diện tích là 20 ha, nhưng tiền thuê đất tính 100% diện tích và khấu hao phải tính đủ.

+ Một số khách hàng tại Cảng Long Bình giảm sản lượng: Than xá (158.000 T/năm), Túi (50.000 T/năm), Gỗ (13.500 T/năm).

+ Nhu cầu xếp dỡ gạo xuất khẩu hàng bao giảm do Chủ hàng đang có xu hướng đóng gạo bao vào container để xuất khẩu nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn cũng đã ảnh hưởng đến mặt hàng kinh doanh truyền thống trước đây. Đồng thời có nhiều Công ty xếp dỡ gạo (khoảng 21 Công ty) cạnh tranh với SOWATCO.

3. Khối Đóng mới và Sửa chữa Phương tiện thủy:

+ Giá nhân công cạnh tranh tại các vùng phụ cận như Long An, Cần Thơ và Đồng Nai.

+ Hiện tại nhà máy mới sử dụng 30% diện tích tương đương 8000 m2 trên 27.000



m2. Tuy nhiên, tiền thuế đất phải đóng là 1,4 tỷ/năm.

+ Điều kiện khai thác mặt bằng Nhà máy bị hạn chế vì triều cường, bình quân mỗi tháng ngừng sản xuất 07 ngày. Riêng trong 06 tháng cuối năm (mùa mưa) do triều cường mạnh, nên số ngày ngừng sản xuất tăng (bình quân mất gần 03 tháng không sản xuất được liên tục).

4. Khối kinh doanh thương mại :

+ Củng cố và phát triển thị phần tại khu vực đã được JX phân.

Đối với các Công ty Con :

Nguồn vốn kinh doanh nhỏ, thiếu năng lực cạnh tranh trong tình hình kinh doanh hiện nay và Hiệu quả kinh doanh còn thấp.

*** Giải pháp:**

- Chuẩn bị mọi thủ tục sẵn sàng đầu tư Cảng Long Bình để triển khai xây dựng ICD Long Bình.

- Thay thế có lộ trình đóng mới đội sà lan tự hành chở container có trọng tải lớn để triển khai một số tuyến Đồng Bằng Sông Cửu Long.

- San lấp tôn tạo lại hào kéo tàu, diện tích tăng thêm được khoảng 5.000 m2 với tổng diện tích bãi tăng lên 13.000 m2 để tăng năng suất đóng mới và sửa chữa phương tiện, khắc phục tình trạng ngập nước

- Tập trung phát triển những loại hình SOWATCO có thể mạnh vận tải container – dịch vụ hàng hải, khai thác Cảng và cơ sở hậu cần đóng mới – sửa chữa phương tiện thủy.

- Tăng cường công tác quản trị và tính hiệu quả kinh doanh.

5. Giải trình của Ban tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán: không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty:

a. Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 đã hoàn thành so với kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận đều vượt mức kế hoạch của đại hội đồng cổ đông giao cụ thể: Tổng doanh thu Công ty mẹ năm 2015 đạt 190.998 triệu đồng tăng 104,60% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ đạt 50.878 triệu đồng tăng 209,2% so với kế hoạch.



b. Về tổ chức nhân sự và chế độ chính sách tiền lương:

- Tổng công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, tuyển dụng bổ sung đầu đủ nhân lực cho hoạt động, bổ nhiệm các vị trí quản lý cho các phòng ban.

- Tổng công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên chức. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.

c. Về công tác đoàn thể và xã hội:

- Tổng công ty luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn và đoàn thanh niên trong Tổng công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên; các phong trào thi đua; các phong trào thể thao quần chúng...

- Tổng công ty cũng dành 1 phần kinh phí tham gia các hoạt động xã hội như tặng nhà tình nghĩa, hỗ trợ người nghèo,...

d. Về quan hệ cổ đông và nhà đầu tư:

- Công ty thực hiện việc công bố thông tin của Công ty chưa niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Các thông tin được cung cấp đầy đủ kịp thời đúng quy định

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban tổng đốc:

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh đạt được năm 2015, Ban tổng giám đốc và Hội đồng quản trị Tổng công ty đã hoàn thành được nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao cho cụ thể:

- Ban Tổng giám đốc công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Tổng công ty đến từng cán bộ quản lý, Phòng ban và thực hiện nghiêm túc các quyết định và Nghị quyết của Hội đồng quản trị để mang lại hiệu quả cao nhất cho Tổng Công ty trong năm 2015.

- Giám sát chặt chẽ quá trình sản xuất, kinh doanh đảm bảo chất lượng và giảm chi phí trong kinh doanh.

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, tuân thủ các quy chế nội bộ mà hội đồng quản trị đã ban hành trong điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh Tổng công ty đối với khách hàng, chủ động làm việc với khách hàng để điều chỉnh tăng hoặc giảm giá bán khi chi

phí nhiên liệu đầu vào tăng hoặc giảm giá nhằm đảm bảo lợi nhuận của Tổng công ty gắn liền với lợi ích của khách hàng.

- Thực hiện việc đào tạo nguồn nhân lực cho Tổng công ty, thực hiện tốt công tác phân phối tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Nâng cao tinh thần đoàn kết của tập thể cán bộ công nhân viên trong Tổng công ty, đặc biệt chú trọng tinh thần hợp tác của các cán bộ công nhân viên có trình độ quản lý tốt, có kinh nghiệm am hiểu nhiều trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chuyên ngành.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

- Xây dựng chiến lược Tổng cty, tổ chức bộ máy quản trị rủi ro trong Tổng cty.
- Thực hiện việc tái cấu trúc Tổng cty để phù hợp với từng giai đoạn phát triển.
- Nghiên cứu và phát triển các biện pháp huy động vốn phù hợp với nhu cầu vốn cho mục tiêu phát triển từng giai đoạn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả vốn.
- Chỉ đạo ban Tổng giám đốc thường xuyên quan tâm đến công tác nguồn nhân lực đào tạo và tuyển dụng; công tác thị trường; công tác quản lý tài chính; vốn và dòng tiền; công tác quản trị rủi ro công ty. Đặc biệt quan tâm đến công tác đầu tư nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để phù hợp với định hướng phát triển mới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

là cơ quan quản lý Tổng công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty. Theo điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty được đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT có 05 thành viên.

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ (tại thời điểm 31/12/2015)	Số cổ phần nắm giữ Sowatco
1	Đình Việt Tùng	Chủ tịch HĐQT	14.894.800 CP, đại diện vốn nhà nước
2	Trương Quốc Hưng	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	2.600 CP cá nhân 14.894.300 CP, đại diện vốn nhà nước

3	Tô Hữu Hùng	Thành viên HĐQT kiêm P.Tổng giám đốc	11.600 CP cá nhân 14.894.300 CP, đại diện vốn nhà nước
4	Phạm Nghiêm Xuân Bắc	Thành viên HĐQT	50.000 CP cá nhân
5	Holland Patrick Thomas	Thành viên HĐQT	20.000.000 CP, đại diện vốn Cube Securities Limited (đến ngày 27/4/2015)

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

Ngày 09/3/2016 Tổng công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 03 Thành viên HĐQT như sau:

a. Miễn nhiệm 03 thành viên HĐQT:

- Ông. Đinh Việt Tùng - Chủ tịch_ miễn nhiệm 09/03/2016
- Ông. Trương Quốc Hưng - Thành viên _miễn nhiệm 09/03/2016
- Ông. Tô Hữu Hùng - Thành viên _miễn nhiệm 09/03/2016

b. Bầu bổ sung 03 thành viên HĐQT mới :

- Ông. Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch_ Phê chuẩn 09/03/2016
- Ông. Trương Quốc Hưng - Thành viên _ Phê chuẩn 09/03/2016
- Ông. Lê Bá Thọ - Thành viên _ Phê chuẩn 09/03/2016

Như vậy, Hội đồng quản trị mới bao gồm:

- + Ông. Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch
- + Ông. Lê Bá Thọ - Thành viên
- + Ông. Trương Quốc Hưng - Thành viên
- + Ông. Phạm Nghiêm Xuân Bắc - Thành viên
- + Ông. Holland Patrick Thomas - Thành viên

b. Các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị: không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty kiểm tra các vấn đề:

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.

- Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng yêu cầu về nguồn cho hoạt động của Tổng công ty.

- Kiểm tra thường xuyên việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ, quy chế quản lý tài chính và các quy định hiện hành của nhà nước.

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành 02 cuộc họp và ban hành các nghị quyết sau:

Stt	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 58/NQ-HĐQT	17/04/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua toàn bộ nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty mẹ - Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán, phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014 - Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 - Thông qua báo cáo tình hình triển khai công việc thoái vốn tại công ty liên doanh Keppel Land Watco - Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc năm 2015 - Thông qua tờ trình miễn nhiệm trưởng ban kiểm soát và đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II. - Thông qua tờ trình việc niêm yết cổ phiếu tại sàn giao dịch Chứng khoán Việt Nam trong năm 2015.

2	Số 59/NQ-HĐQT	17/04/2015	<p>- Phê chuẩn hạn mức tín dụng năm 2015 của Cty mẹ bằng Việt Nam đồng hoặc ngoại tệ tương đương 50.000.000.000 đồng.</p> <p>- Phê chuẩn Ủy quyền Tổng giám đốc đàm phán và ký kết hợp đồng tín dụng, trên kế ước nhận nợ trong phạm vi hạn mức tín dụng. Việc thế chấp, cầm cố tài sản của Tổng công ty liên quan đến hạn mức tín dụng Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo hội đồng quản trị xem xét trước khi thực hiện.</p>
---	---------------	------------	---

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:
không có

e. Hoạt động của tiêu ban trong Hội đồng quản trị: không có

f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Đinh Việt Tùng
- Ông Trương Quốc Hưng
- Ông Tô Hữu Hùng

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát (tại thời điểm 31/12/2015):

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ SOWATCO
1	Nguyễn Trọng Phúc	Trưởng ban kiểm soát	0
2	Lê Cao Khánh	Thành viên ban kiểm soát	0
3	De Mecquenem Alexis	Thành viên ban kiểm soát	0



Ngày 09/3/2016 Tổng công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2016 đã miễn nhiệm và bầu bổ sung 02 Thành viên BKS như sau:

a. Miễn nhiệm 02 thành viên Ban kiểm soát:

Ông. Lê Cao Khánh - Thành viên

Ông. De Mecquenem Alexis - Thành viên

b. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát mới :

Ông. Phạm Tường Minh - Trưởng ban

Ông. Phan Trọng lâm - Thành viên

Như vậy, Ban kiểm soát mới bao gồm:

+ Ông. Phạm Tường Minh - Trưởng ban

+ Ông Phan Trọng lâm - Thành viên

+ Ông Nguyễn Trọng Phúc - Thành viên

b. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2015:

Ban kiểm soát công ty bao gồm 03 thành viên, là đại diện của các đơn vị, cá nhân tham gia góp vốn vào Tổng công ty, hoạt động theo chế độ kiểm nhiệm. Nhằm mục đích phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với chuyên môn của mình và tiến hành kiểm tra các hoạt động của công ty theo đúng quy định đã được cụ thể hóa tại quy chế quản trị tổng công ty, qua đó các thành viên Ban kiểm soát phát huy hết khả năng và trách nhiệm của mình và thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được giao.

1. Kết quả kiểm tra giám sát các mặt hoạt động, kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư năm 2015:

Thông qua chương trình hoạt động của năm 2015, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, giám sát một số lĩnh vực sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Tổng Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, và giám sát việc tuân thủ các Điều lệ của Tổng Công ty.

- Tham gia các cuộc họp định kỳ cùng Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Đánh giá, thẩm định các thông tin trên báo cáo tài chính của Tổng Công ty theo chế độ kế toán hiện hành.

- Xem xét báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và báo cáo của Tổng Giám đốc trình Đại hội cổ đông



2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông Quản trị cụ thể là:

- Ban Tổng Giám đốc xây dựng các chiến lược, giải pháp nhằm phát triển Tổng Công ty ổn định bền vững và hoàn thiện hơn.

- Mô hình tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty cũng đã từng bước được tổ chức, sắp xếp lại hợp lý hơn trong các hoạt động của các phòng ban Tổng Công ty;

- Các chế độ, quyền lợi người lao động được thực hiện đúng theo Bộ luật lao động, Điều lệ Tổng Công ty.

Việc chi trả lương hàng tháng cho CB.CNV kịp thời đầy đủ, giải quyết các chế độ chính sách nghỉ việc cũng như thực hiện ký kết Hợp đồng lao động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật lao động, và đóng đầy đủ tất cả các khoản BHXH, BHYT, BHTN đúng với Luật BHXH;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước

- Tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh TCty đạt kết quả như sau:

a/ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015:

Đơn vị: triệu đồng

S tt	Chỉ tiêu	Số dư cuối năm	Số dư đầu năm	Tỷ trọng cuối năm (%)
1	Tổng tài sản	1.123.682	1.106.599	100
	- Tài sản ngắn hạn	275.982	273.324	24,56
	- Tài sản dài hạn	847.700	833.275	75,44
2	Tổng nguồn vốn	1.123.682	1.106.599	100
	- Nợ phải trả	150.423	172.366	13,39
	- Vốn chủ sở hữu	973.259	934.233	86,61

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Hợp nhất Tổng Công ty năm 2015:

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm nay BC hợp nhất năm 2015	Năm trước BC hợp nhất năm 2014
1	Doanh thu và doanh thu khác	239.550	523.713
2	Lợi nhuận trước thuế	76.362	54.347
3	Lợi nhuận sau thuế	67.052	49.847
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	421	186

b/ Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ năm 2015:

Đơn vị: triệu đồng

S	Chỉ	Số dư	Số dư	Tỷ trọng
tt	tiêu	cuối năm	đầu năm	cuối năm (%)
1	Tổng tài sản	940.260	952.411	100
	- Tài sản ngắn hạn	249.487	251.561	26,53
	- Tài sản dài hạn	690.773	700.850	73,47
2	Tổng nguồn vốn	940.260	952.411	100
	- Nợ phải trả	136.128	161.948	14,48
	- Vốn chủ sở hữu	804.132	790.463	85,52

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2015:

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm nay BC Công ty mẹ năm 2015	Năm trước BC Công ty mẹ năm 2014
1	Doanh thu và doanh thu khác	190.998	483.918
2	Lợi nhuận trước thuế	50.878	36.829
3	Lợi nhuận sau thuế	41.960	32.576



Về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty mẹ Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam cụ thể như sau:

Đơn vị : Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Tỷ lệ %
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Tổng doanh thu và thu khác	182.599	190.998	104,6
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	24.325	50.878	209,2
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	22.167	41.960	189,3
4	Cổ tức (%)	2,97	5,00	168,4

- Doanh thu năm 2015 đạt 104,6% và lợi nhuận sau thuế đạt 189,3% so với chỉ tiêu Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Lãi cổ tức đạt 168,4% so với kế hoạch.

- Hầu hết các chỉ tiêu cơ bản đã thực hiện đạt kết quả tốt so với Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua.

- Nguyên nhân khách quan do tình hình sản xuất kinh doanh của các khối vận tải, khai thác Cảng, và các ngành Công nghiệp ổn định và phát triển.

- Để đạt được kết quả này đó cũng là sự nỗ lực và cố gắng rất lớn của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Tổng Công ty.

- Bên cạnh những thuận lợi đã đạt được trong năm 2015, Tổng Công ty vẫn còn sự khó khăn của khối kinh doanh thương mại dẫn đến việc kinh doanh không đạt hiệu quả tốt về mặt sản lượng và doanh thu như kế hoạch đã đề ra

+ Do thay đổi về tổ chức của Công ty JX Nhật Bản, dẫn đến các thị phần trước đây không còn khai thác nữa, không có khả năng phục hồi nên Công ty mẹ phải tiến hành mở lại thị phần mới dẫn đến các khoản chi phí mở thị phần mới phát sinh tăng.

+ Chính vì sự khó khăn này nên Ban Tổng giám đốc đã xây dựng lại chiến lược kinh doanh, cơ cấu lại thành phần nhân sự của khối kinh doanh thương mại cho phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế, nhằm giảm bớt chi phí phát sinh, bằng cách giải quyết các chế độ chính sách thôi việc cho toàn bộ tất cả nhân viên của khối tại Hà Nội và Đà Nẵng.



- Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Tổng Công ty.

3. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty trong năm tài chính 2015, kết thúc vào ngày 31/12/2015 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Thông tư 200/2014/TT/BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính và các Thông tư hướng dẫn bổ sung, sửa đổi.

2. Báo cáo tài chính đã phản ánh tính chính xác, trung thực, hợp lý của số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2015 trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2015.

3. Thống nhất với kết quả kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).

4. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

- Trong năm 2015, Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin tài liệu có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty khi có yêu cầu.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ của Tổng Công ty trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Kế hoạch hoạt động của năm 2016 của Ban kiểm soát.

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế quản trị Tổng Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD từng quý, năm 2016.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất nếu cần thiết

- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, Pháp luật nhà nước và tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại ĐHD cổ đông thường niên năm 2016.

- Tham dự một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

- Và các công tác khác theo quy định.

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Nhận xét:

- Dựa trên kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá trong công tác quản lý, điều hành trong năm 2015 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Các hoạt động của Tổng Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Điều lệ của Tổng Công ty, các quy định có liên quan và chấp hành đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Kiến nghị:

Năm 2016 tình hình kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam sẽ còn nhiều diễn biến phức tạp, và biến động khó lường, để Tổng Công ty ngày càng phát triển ổn định, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Ban điều hành như sau:

+ Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ và thành lập Ban thoái vốn tại Công ty Liên doanh Keppel Land Watco.

+ Bổ sung nguồn nhân lực tài chính và nhân sự cho các mảng hoạt động kinh doanh có hiệu quả.

+ Đầu tư cơ sở vật chất và mở rộng xây dựng ICD Long Bình để phát triển và khai thác tối đa hết tiềm năng, diện tích mà Cảng Long Bình đang có.

+ Củng cố và phát triển thị phần khối kinh doanh thương mại, xây dựng các công cụ quản lý điều hành và giám sát lĩnh vực bán hàng một cách chặt chẽ, tăng cường kiểm soát công nợ, cắt giảm chi phí, rà soát và thống kê lại toàn bộ tài sản của 02 Chi nhánh miền Bắc và miền Trung sau khi tạm ngừng hoạt động nhằm đưa ra giải pháp cũng như kế hoạch sử dụng số tài sản này để sinh ra lợi nhuận, tránh tình trạng tài sản nằm bất động không sinh lời, đồng thời phát triển đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp cho phù hợp với tình hình hoạt động hiện tại của khối.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát trong năm 2015.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao và các lợi ích khác	Tổng thu nhập
1	Đình Việt Tùng	C.tịch HĐQT	0	0
2	Trương Quốc Hưng	Thành viên	538	538
3	Tô Hữu Hùng	Thành viên	431	431
4	Phạm Nghiêm Xuân Bắc	Thành viên	0	0
5	Holland Patrick Thomas	Thành viên	0	0
	Tổng cộng		969	969

BAN KIỂM SOÁT

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao và các lợi ích khác	Tổng thu nhập
1	Phạm Văn Tài	Trưởng BSK (miễn nhiệm ngày 17/4/2015)	96	96
2	Nguyễn Trọng Phúc	Trưởng BSK (bầu ngày 17/4/2015)	109	109
3	Lê Cao Khánh	Thành viên	0	0
4	De Mecquenem Alexis	Thành viên	0	0
	Tổng cộng		205	205

b. Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

+ Ông Alexis De Mecquenem – Thành viên Ban kiểm soát đại diện sở hữu cho Cube Securities Limited đã bán số lượng 20.000.000 cổ phiếu từ ngày 27/04/2015 đến ngày 27/04/2015.

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: không có



d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Tổng công ty luôn chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của nhà nước.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công Ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS)

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo Tài chính Hợp nhất của Tổng công ty Cổ Phần Đường Sông Miền Nam (Sowatco), được lập ngày 01/03/2016, từ trang 06 đến trang 45, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2015, Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục

đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam (Sowatco) tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (đã được gửi theo link đính kèm: dangkygiaodich01@gmail.com; website: www.sowatco.com.vn)

Trân trọng ./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC**



TRƯƠNG QUỐC HƯNG